TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 28/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Gia Khải;
2. Ông Đặng Ngọc Tân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hướng - Kiểm sát viên.

- Thành phần những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm gồm có:

- Người làm chứng:

Anh Vũ Ngọc H, sinh ngày 20/01/2005

Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Người chứng kiến:

+ Ông Cao Đức T, sinh năm 1952

Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Vũ Viết C, sinh năm 1982

Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình gồm:

Những người tiến hành tố tụng:

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Chu Xuân Trường – Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng: Bị cáo Vũ Hải Đ.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Bình.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Ông Bùi Công Tuấn - Cán bộ đội thi hành án hình sự và hỗ trợ Tư pháp Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Hải Đ, sinh ngày 25/01/1981 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Ngọc L, sinh năm 1947 là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và bà: Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 đã ly hôn; con: có 1 con sinh năm 2005; Tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 71/2021/HS-ST ngày 25/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong án phạt tù ngày 10/11/2022. Giấy Chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 05/GCN-HN-HCN ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, gia đình Vũ Hải Đ thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 08/01/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đinh Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Bình *(có mặt)*

- *Người làm chứng*:

Anh Vũ Ngọc H, sinh ngày 20/01/2005 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Cao Đức T, sinh năm 1952 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Vũ Viết C, sinh năm 1982 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 05/01/2023, tại đường thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Vũ Hải Đ điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Osakar, màu sơn đen bạc, biển số 17MĐ5-134.85 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng xe về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Cao Đức T, sinh năm 1952, cư trú tại: thôn L, xã Q, huyện Q và ông Vũ Viết C, sinh năm 1982, cư trú tại: thôn L, xã Q, huyện Q, tổ công

tác kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải Đ mặc 01 gói giấy bạc chứa chất bột trắng dạng cục, Đ khai là ma túy mua với số tiền 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân; kiểm tra chiếc xe máy điện biển số 17MĐ5-134.85 không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý chiếc xe và niêm phong gói vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Hải Đ tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản có liên quan.

Kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: *"Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1473 gam (không phẩy một nghìn bốn trăm bảy mươi ba gam). Heroin STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ*".

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Hải Đ khai nhận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 05/01/2023, Đ điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Osakar, màu sơn đen bạc, biển số 17MĐ-134.85 mượn của con trai là anh Vũ Ngọc H, sinh ngày 20/01/2005 đi một mình từ nhà đến xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Tới đường thôn T, xã Q, Đ gặp hỏi mua được của người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ, 01 gói ma túy vỏ ngoài là giấy bạc với số tiền 200.000 đồng. Đ giấu gói ma túy ở túi áo khoác ngoài bên phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi gặp tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ yêu cầu dừng xe về Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng làm vệc. Tại đây, trước sự có mặt của những người chứng kiến, tổ công tác kiểm tra người, phương tiện, phát hiện gói ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý chiếc xe và niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số 42/CT-VKSQP ngày 06/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Vũ Hải Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Hải Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Hải Đ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2023; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng và miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn.

Trong phần tranh luận bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Hải Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 66-79); phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 10 giờ 30 phút, 12 giờ 05 phút, 12 giờ 20 phút ngày 05/01/2023 tại Uỷ ban nhân dân xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 1 - 2; 5 - 6); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 45 phút ngày 05/01/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 8); Bản tường trình và lời khai của người chứng kiến của ông Cao Đức T, sinh năm 1952, cư trú tại: thôn L, xã Q, huyện Q và ông Vũ Viết C, sinh năm 1982, cư trú tại: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 56 - 60; 61 - 65); Biên bản ghi lời khai của Vũ Ngọc H, sinh ngày 20/01/2005, cư trú tại: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 80 - 81). Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ ngày 05/01/2023, tại đường thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Vũ Hải Đ có hành vi cất giấu trái phép ở túi áo khoác ngoài bên phải 01 gói ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1473 gam để sử dụng cho bản thân bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua

bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248,250,251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Tệ nạn ma tuý hiện nay đang là hiểm hoạ của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhận thức rất rõ tác hại của ma túy song vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu năm 2021 đã bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*", quy định tại điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử

thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Hải Đ hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc gói ma túy (Heroine) bị cáo Vũ Hải Đ khai mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ ở đường thôn T, xã Q, huyện Q nên không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu Osakar, màu sơn đen bạc, biển số 17MĐ5-134.85, bị cáo Vũ Hải Đ sử dụng đi mua ma túy là của anh Vũ Ngọc H, sinh ngày 20/01/2005 ở thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (con bị cáo Đ). Bị cáo Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy anh H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe cho anh H là đúng pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Hải Đ thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Hải Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Hải Đ 01 *(một)* năm 09 *(chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,1113 gam *(không phẩy một nghìn một trăm mười ba gam)* Heroine hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 14/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 48 ngày 06/4/2023 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Hải Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Hải Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2023)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã A, huyện Q;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Doanh